

BIỂU HỌC PHÍ

TRƯỜNG QUỐC TẾ CANADA – HỆ QUỐC TẾ (CIS)

NĂM HỌC 2020 – 2021

1. HỌC PHÍ

1.1 HỌC PHÍ HỆ QUỐC TẾ THEO CHƯƠNG TRÌNH TỬ TÀI ONTARIO (OSSD)

Loại học phí Cấp lớp	Học phí ưu đãi		Học phí công bố		
	Học phí ưu đãi 1 (đóng 1 lần trước ngày 29/04/2021)	Học phí ưu đãi 2 (đóng 1 lần trước ngày 30/06/2021)	Học phí trọn năm (đóng 01 lần trước ngày 31/07/2021)	Kỳ 1 (trước ngày 31/07/2021)	Kỳ 2 (trước ngày 15/12/2021)
Mẫu giáo (4 tuổi)	280,800,000	290,100,000	299,000,000	169,100,000	169,100,000
Mẫu giáo (5 tuổi)	280,800,000	290,100,000	299,000,000	169,100,000	169,100,000
LỚP 1	427,100,000	441,300,000	454,900,000	257,000,000	257,000,000
LỚP 2	427,100,000	441,300,000	454,900,000	257,000,000	257,000,000
LỚP 3	427,100,000	441,300,000	454,900,000	257,000,000	257,000,000
LỚP 4	445,400,000	464,500,000	478,900,000	270,600,000	270,600,000
LỚP 5	445,400,000	464,500,000	478,900,000	270,600,000	270,600,000
LỚP 6	486,400,000	507,300,000	522,900,000	295,500,000	295,500,000
LỚP 7	486,400,000	507,300,000	522,900,000	295,500,000	295,500,000
LỚP 8	486,400,000	507,300,000	522,900,000	295,500,000	295,500,000
LỚP 9	539,500,000	562,600,000	580,000,000	327,800,000	327,800,000
LỚP 10*	540,700,000	564,000,000	581,300,000	328,500,000	328,500,000
LỚP 11	542,000,000	565,200,000	582,600,000	329,300,000	329,300,000
LỚP 12	624,900,000	651,700,000	671,800,000	379,600,000	379,600,000

(Đơn vị tính: VNĐ)

1.2 HỌC PHÍ HỆ QUỐC TẾ THEO CHƯƠNG TRÌNH TỬ TÀI QUỐC TẾ (IBDP)

Loại học phí Cấp lớp	Học phí ưu đãi		Học phí công bố		
	Học phí ưu đãi 1 (đóng 1 lần trước ngày 29/04/2021)	Học phí ưu đãi 2 (đóng 1 lần trước ngày 30/06/2021)	Học phí trọn năm (đóng 01 lần trước ngày 31/07/2021)	Kỳ 1 (trước ngày 31/07/2021)	Kỳ 2 (trước ngày 15/12/2021)
LỚP 11	633,500,000	663,500,000	684,000,000	386,500,000	386,500,000
LỚP 12	652,800,000	684,200,000	705,300,000	398,500,000	398,500,000

(Đơn vị tính: VNĐ)

Học phí bao gồm:

- 02 bộ đồng phục, 01 bộ thể dục
- Quyền sử dụng sách giáo khoa
- Bảo hiểm tai nạn học sinh
- Các câu lạc bộ ngoại khóa tại trường vào thứ 3 và thứ 5 hàng tuần
- Phí thi Năng lực ngôn ngữ theo tiêu chuẩn tỉnh bang Ontario (OSSLT) - Lớp 10 - dành cho các học sinh thi lần đầu tiên *
- Phí thi IB của lớp 12

2. CÁC KHOẢN PHÍ KHÁC

STT.	Khoản mục phí	Số tiền (VNĐ)	Nội dung quy định
------	---------------	---------------	-------------------

A. PHÍ KHÔNG HOÀN LẠI			
1	Phí kiểm tra đầu vào (1 học sinh/ 1 lần kiểm tra)	Mẫu giáo: 1,100,000 Lớp 1 - Lớp 12: 2,200,000	Thanh toán trước ngày kiểm tra.
2	Phí nhập học (1 học sinh)	Mẫu giáo - Lớp 5: 33,000,000 Lớp 6 - Lớp 8: 26,400,000 Lớp 9 - Lớp 12 (Hệ OSSD và hệ IBDP): 22,000,000	a) Thanh toán trong vòng 03 ngày sau khi Nhà trường thông báo chấp nhận học sinh. b) Chỉ áp dụng cho học sinh mới và học sinh đã rút hồ sơ nay quay lại nhập học (trên 1 năm tính từ thời điểm rút hồ sơ)
3	Phí giữ suất học (1 học sinh)	20,000,000	a) Phí giữ suất học nhằm mục đích phụ huynh có quyền được giữ một suất học cho 01 học sinh tại trường. b) Riêng đối với các trường hợp phụ huynh đã tham gia gói tài chính, phí giữ suất học sẽ không bắt buộc phải áp dụng.
4	Phí lớp tiếng Việt sáng thứ 7 (1 học sinh/1 năm học)	19,000,000	a) Phí này bao gồm tiền ăn giữa buổi nhưng không bao gồm chi phí cho các chuyến dã ngoại trong chương trình học (nếu có). b) Thời điểm thanh toán là cùng lúc với thời điểm thanh toán học phí.
B. PHÍ HOÀN LẠI			
5	Phí ăn	Xem biểu phí đính kèm	Xem quy định đính kèm
6	Phí xe đưa rước	Xem biểu phí đính kèm	Xem quy định đính kèm
7	Phí nội trú (1 học sinh/1 năm học)	162,000,000	Phí này bao gồm chỗ ở, suất ăn (sáng, trưa, tối và bữa phụ), xe đưa rước, dịch vụ giặt ủi và chi phí sinh hoạt cuối tuần.
8	Phí chương trình hỗ trợ tiếng Anh (ELL) (1 học sinh/1 năm học)	92,000,000	Thời điểm thanh toán là cùng lúc với học phí hoặc chậm nhất là trước khi khóa học bắt đầu. Phí này chỉ được hoàn lại trong trường hợp sau: a) Sau một học kỳ, học sinh được nhà trường đánh giá đã đáp ứng yêu cầu và không cần tiếp tục khóa học; b) Phí ELL được thanh toán trọn năm, một lần và đúng hạn; c) Tỷ lệ hoàn phí tương ứng với tỷ lệ thời gian còn lại học sinh chưa học nhưng không vượt quá 35% cho một năm học.
C. CÁC KHOẢN PHÍ KHÁC			
9	Phí đăng ký chương trình Tú tài quốc tế IB (1 học sinh/1 khóa học)	22,000,000	Phí này được áp dụng đối với học sinh hiện hữu thanh toán vào thời điểm nhà trường thông báo chấp nhận học sinh đăng ký theo học chương trình IBDP. Phí này sẽ được khấu trừ vào kỳ thanh toán cuối cùng của học phí lớp 12 hoặc sẽ hoàn lại 100% khi học sinh nghỉ trước thời điểm tham gia học chương trình IBDP.
10	Phí dã ngoại (Field trip) và các phí khác (nếu có)		Nhà trường sẽ thông báo trong năm học và tùy thuộc vào chương trình giảng dạy theo cấp lớp. Chi phí chuyến dã ngoại sẽ tùy thuộc vào địa điểm tham quan.
11	Đồ dùng học tập, văn phòng phẩm, sách tham khảo...		Là các khoản phí riêng biệt ngoài học phí và sẽ do Phụ huynh / người giám hộ chi trả.
12	Phí cấp hồ sơ	Miễn phí	Áp dụng cho lần cung cấp đầu tiên cho 01 học sinh/ 1 bộ.
		50,000	Áp dụng cho lần cung cấp thứ 2 trở đi cho 01 học sinh/ 1 bộ.

- Các khoản phí quy định tại mục A nói trên sẽ không hoàn lại trong mọi trường hợp, bao gồm nhưng không giới hạn như: đã đăng ký nhập học nhưng không học, nghỉ học, bị buộc thôi học v.v...

3. CÁC CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI CHO ANH CHỊ EM RUỘT

3.1 Chính sách này chỉ áp dụng đối với học phí và chỉ dành cho các gia đình có từ hai con ruột trở lên đăng ký học tại hệ thống trường CISS và thanh toán học phí đúng hạn và đầy đủ.

- Con thứ 2: giảm 5% học phí phải thanh toán
- Từ con thứ 3 trở đi: giảm 10% học phí phải thanh toán

3.2 Chính sách này không áp dụng cho anh chị em ruột của học sinh đã tham gia các chương trình ưu đãi học phí hoặc các chương trình đặc biệt khác đã có tại các trường trong hệ thống CISS.

[CIS] Biểu học phí Năm học 2021 - 2022

Quyền điều chỉnh và cập nhật Biểu học phí thuộc về CIS

4. TRÁCH NHIỆM GIỮ SUẤT HỌC

4.1 Nhà trường ưu tiên giữ suất học cho đến hết ngày **30/06/2021** đối với các học sinh hiện hữu và tái nhập học với các điều kiện sau:

- Nhà trường nhận được phản hồi sẽ tái nhập học của Quý Phụ huynh theo quy trình đăng ký tái nhập học hàng năm
- Nhà trường nhận được **phí giữ suất học** hoặc nhận được **học phí trọn năm** cho năm 2021-2022.

4.2 Sau ngày **30/06/2021**, Nhà trường sẽ ưu tiên sắp xếp lớp học đối với mọi học sinh với điều kiện:

- Học sinh được chấp nhận căn cứ theo quy định nhập học/ tái nhập học của Nhà trường
- Cấp lớp học sinh nhập học/ tái nhập học còn đủ sĩ số lớp học
- Học phí được thanh toán đúng hạn và đầy đủ theo quy định của Nhà trường

4.3 Học phí và các khoản phí khác chỉ được tính khi học sinh được chấp nhận vào học tại trường. Việc hoàn tất thanh toán học phí và các khoản phí khác trước khi học sinh được chấp nhận theo học tại trường sẽ không đồng nghĩa với việc nhà trường phải đảm bảo suất học cho học sinh dưới bất kì cam kết hoặc bất kì chương trình khuyến mãi/ưu đãi nào.

4.4 Nếu Quý phụ huynh hoàn tất phần thanh toán học phí trước nhưng học sinh không đáp ứng điều kiện nhập học, nhà trường cam kết sẽ hoàn trả học phí mà không phát sinh lãi suất.

5. THỜI HẠN THANH TOÁN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

5.1 Mọi khoản học phí và các loại phí khác được xem là thanh toán hợp lệ và được áp dụng các chính sách ưu đãi (bao gồm chiết khấu thanh toán) căn cứ vào ngày nhà trường nhận được đầy đủ số tiền qua chuyển khoản/tiền mặt hoặc các hình thức khác mà không bị giảm trừ bất kỳ khoản phí giao dịch nào (ví dụ: phí chuyển khoản ngân hàng).

5.2 Thanh toán bằng tiền mặt, chuyển khoản ngân hàng hoặc thanh toán bằng thẻ tại nhà trường.

5.3 Phụ huynh vui lòng thanh toán bằng hình thức chuyển khoản theo một trong hai số tài khoản bên dưới:

BÊN NHẬN	CÔNG TY CP TRƯỜNG TH – THCS – THPT QUỐC TẾ CANADA	BÊN NHẬN	CÔNG TY CP TRƯỜNG TH – THCS – THPT QUỐC TẾ CANADA	
SỐ TÀI KHOẢN	2425262728 (VND)	SỐ TÀI KHOẢN	0181002345679 (VND)	0181371235679 (USD)
NGÂN HÀNG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh Số 480 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp.HCM	NGÂN HÀNG	Vietcombank Chi nhánh Nam Sài Gòn Số 23 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Quận 7, Tp.HCM	
SWIFT CODE	ASCBVNVX	SWIFT CODE	BFTV VNVX 018	

Nội dung chuyển khoản hoặc Thông tin trên giấy Ủy nhiệm chi:

[Mã số học sinh] – [Tên đầy đủ của học sinh] – [Cấp lớp hiện hữu]

5.4 Học sinh chỉ có thể nhập học sau khi phụ huynh đã hoàn tất các khoản thanh toán.

6. NHẬP HỌC SAU NGÀY KHAI GIẢNG

6.1 Tỷ lệ thanh toán học phí

Tỷ lệ thanh toán học phí áp dụng cho mức học phí công bố và học phí ELL:

Thời điểm nhập học	Tỷ lệ thanh toán (theo mức học phí công bố)	Thời điểm nhập học	Tỷ lệ thanh toán (theo mức học phí công bố)
Tháng 8 - Tháng 9/ 2021	100%	Tháng 1 - Tháng 2 /2022	50%
Tháng 10/ 2021	90%	Tháng 3/ 2022	40%
Tháng 11/ 2021	80%	Tháng 4/ 2022	30%
Tháng 12/ 2021	70%	Tháng 5/ 2022	20%

6.2 Tỷ lệ thanh toán các loại phí khác

Phí ăn, phí xe đưa rước và phí nội trú được tính theo tỷ lệ thời gian sử dụng dịch vụ cho đến hết năm học.

7. CHÍNH SÁCH HOÀN PHÍ

7.1 Thủ tục nghỉ học

- Phụ huynh hoàn tất mẫu đơn rút hồ sơ (nghỉ học) theo quy định của nhà trường và nộp tại Phòng Học vụ trước 60 ngày, tính từ ngày học cuối cùng của học sinh tại trường.
- Các trường hợp tự nghỉ học không thông báo hoặc thông báo bằng lời nói hoặc hình thức khác không đúng quy định thì được xem là không hợp lệ và sẽ không được chấp nhận.

7.2 Tỷ lệ hoàn phí

Nhà trường chỉ hoàn trả học phí đối với hình thức đóng **học phí trọn năm**, tỷ lệ cụ thể như sau:

Ngày học cuối hoặc ngày học cuối mặc định	Nộp đơn trước 60 ngày	Nộp đơn trước 30 ngày	Nộp đơn dưới 30 ngày
Trước ngày khai giảng năm học 2021-2022	100% học phí đã đóng trừ phí giữ suất học	100% học phí đã đóng trừ phí giữ suất học	100% học phí đã đóng trừ phí giữ suất học
Trước 01/10/2021	60% học phí đã đóng	50% học phí đã đóng	40% học phí đã đóng
01/10 – 31/12/2021	35% học phí đã đóng	25% học phí đã đóng	20% học phí đã đóng
01/01 – 31/03/2022	15% học phí đã đóng	10% học phí đã đóng	Không hoàn phí
Sau 31/03/2021	Không hoàn phí	Không hoàn phí	Không hoàn phí

LƯU Ý:

- Học phí và các chi phí khác được hoàn lại sẽ không có lãi suất và không được hoàn cho những ngày học sinh vắng mặt trong năm học.
- Chính sách hoàn phí áp dụng cho các trường hợp học sinh xin thôi học (vì bất kỳ lý do gì, bao gồm cả lý do bất khả kháng như dịch bệnh, thiên tai...), học sinh bị nhà trường buộc thôi học do vi phạm kỷ luật hoặc lý do khác (bị bệnh không thể tiếp tục học tập...).
- Việc khấu trừ phí giữ suất học trong trường hợp rút hồ sơ trước ngày khai giảng, áp dụng cho mọi trường hợp như đã đóng, không đóng hoặc chưa đóng phí giữ suất học.
- Trong các trường hợp bất khả kháng như hỏa hoạn, thời tiết, thiên tai, dịch bệnh, đại dịch, chiến tranh, khủng bố, bất ổn/bạo động xã hội hay bất kỳ sự việc nào xảy ra nằm ngoài tầm kiểm soát của nhà trường mà buộc nhà trường phải tạm thời đóng cửa, nhà trường có quyền chủ động thay thế và/hoặc điều chỉnh chương trình học và hình thức học cho phù hợp với bối cảnh tại thời điểm đó mà vẫn đảm bảo các cam kết về việc hoàn thành chương trình năm học cho học sinh. Khi đó, nhà trường không có nghĩa vụ hoàn trả bất kỳ khoản phí nào đã được đóng cho nhà trường trước đó (trừ tiền ăn và phí đưa rước, nếu có). Phụ huynh có trách nhiệm đóng đầy đủ các loại phí của năm học để đảm bảo học sinh hoàn tất chương trình năm học.

7.3 Thời gian hoàn phí

- Thời gian hoàn phí diễn ra trong vòng 15 - 20 ngày làm việc kể từ ngày học cuối cùng được sự chấp thuận của nhà trường.
- Trong trường hợp phụ huynh không thực hiện việc nộp đơn rút hồ sơ theo quy định trước 60 ngày thì nhà trường sẽ hoàn phí cho phụ huynh sau 30 ngày làm việc, tính từ ngày học cuối cùng của học sinh tại trường.

7.4 Các trường hợp hoàn phí

Tất cả các loại phí đều không được hoàn lại dưới mọi hình thức, **ngoại trừ** các trường hợp sau đây:

- Phí ăn, phí xe đưa rước:** được hoàn lại theo chính sách riêng của từng loại phí.
- Phí nội trú:**
 - Tỷ lệ hoàn phí tương ứng với tỷ lệ thời gian còn lại học sinh chưa sử dụng dịch vụ tính theo nguyên tắc tròn tháng của số tháng đã sử dụng dịch vụ;
 - Phụ huynh thông báo ngưng sử dụng dịch vụ nội trú theo mẫu của nhà trường và nộp lại Phòng Học vụ ít nhất 30 ngày trước ngày học sinh ngưng sử dụng dịch vụ.

8. TRƯỜNG HỢP CHẬM THANH TOÁN

- Trường hợp chậm thanh toán: Sau 15 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán, nhà trường sẽ áp dụng mức phạt 0,1%/ ngày trên tổng số phí chưa thanh toán cho mỗi ngày trễ hạn, căn cứ vào ngày chính thức nhận được tiền.
- Trường hợp không đóng học phí: Sau 30 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán, ngoài việc áp dụng mức phạt 0.1%/ ngày, nhà trường có quyền từ chối nhận học sinh tiếp tục theo học tại trường.



PHẦN XÁC NHẬN DÀNH RIÊNG CHO PHỤ HUYNH

Tôi đã đọc Biểu học phí năm học 2021-2022 trên đây của CIS. Tôi hiểu và đồng ý các khoản thanh toán, ưu đãi cũng như chính sách hoàn phí và các chính sách khác đã được quy định tại Biểu học phí này.

Họ tên của Quý Phụ huynh/ Người Giám hộ:

Kí tên xác nhận:

Ngày:

-- Kết thúc Biểu phí--